

Thứ sáu, ngày 8 tháng 3 năm 2019

Vietnam Daily Review

Điều chỉnh nhẹ cuối tuần

Dự đoán xu hướng thị trường

	Tiêu cực	Trung lập	Tích cực
Ngày 11/3/2019		•	
Tuần 11/3-15/3/2019		•	
Tháng 3/2019		•	

Điểm nhấn

- Chỉ số VN-Index giảm điểm trong phiên sáng, trong phiên chiều chỉ số tiếp tục giảm nhẹ.
- Nhóm cổ phiếu kéo chỉ số tăng điểm nhiều nhất bao gồm SAB (+0.76 điểm); CTD (+0.13 điểm); PHR (+0.11 điểm); EIB (+0.09 điểm); GTN (+0.04 điểm).
- Nhóm cổ phiếu khiến thị trường giảm điểm bao gồm VNM (-1.43 điểm); GAS (-1.16 điểm); VIC (-1.07 điểm); BID (-0.93 điểm); TCB (-0.53 điểm).
- Dòng tiền tập trung vào nhóm cổ phiếu ngành hóa chất và y tế, thanh khoản giảm so với phiên giao dịch ngày hôm qua.
- Giá trị khớp lệnh của VN-Index trong phiên đạt 3,564.36 tỷ đồng. Biên độ dao động trong phiên là 7.5 điểm. Thị trường có 117 mã tăng và 192 mã giảm.
- Kết thúc phiên giao dịch ngày hôm nay, VN-Index giảm 8.78 điểm, đóng cửa tại 985.26 điểm. Cùng lúc đó, HNX-Index giảm 0.66 điểm lên 108.22 điểm.
- Khối ngoại hôm nay đã mua ròng 12.81 tỷ đồng trên sàn HOSE tập trung tại các mã HPG (30.85 tỷ), CTD (24.89 tỷ) và SSI (23.27 tỷ). Bên cạnh đó, họ đã bán ròng 6.28 tỷ đồng trên sàn HNX.

Nhận định thị trường

Chỉ số VN-Index trong phiên sáng giảm điểm do lực bán lớn tập trung ở nhóm blue-chips như VNM, GAS, VIC. Trong phiên chiều, chỉ số tiếp tục giảm nhẹ, bởi lực bán gia tăng nhẹ ở nhóm cổ phiếu này. Khối ngoại mua ròng và thanh khoản giảm so với phiên trước. Theo quan điểm của BSC, thị trường chứng khoán Việt Nam lẫn khu vực và quốc tế có 1 phiên điều chỉnh, trong đó thị trường Mỹ đã giảm điểm 4 phiên giao dịch liên tiếp do ảnh hưởng của thông tin ECB hạ dự báo tăng trưởng kinh tế khu vực Châu Âu và thông tin Mỹ tăng thâm hụt thương mại dù cho nhiều nỗ lực cải thiện cán cân của tổng thống Trump. Nhà đầu tư nên thận trọng quan sát biến động kinh tế trong nước và khu vực, đặc biệt khi thiếu hụt thông tin hỗ trợ và diễn biến giằng co của cuộc đàm phán thương mại Mỹ - Trung.

Phân tích kỹ thuật:

DQC_Bứt phá ngắn hạn

(Vui lòng tải và xem trang 2)

Câu chuyện cuối tuần:

Bánh tao đầu

(Vui lòng tải và xem trang 3)

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thăng Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Đặng Quang

quangd@bsc.com.vn

VN-INDEX 985.25

Giá trị: 3564.36 tỷ -8.78 (-0.88%)

Khối ngoại (ròng): 12.81 tỷ

HNX-INDEX 108.22

Giá trị: 465.84 tỷ -0.66 (-0.61%)

Khối ngoại (ròng): -6.28 tỷ

UPCOM-INDEX 55.94

Giá trị: 313.42 tỷ -0.31 (-0.55%)

Khối ngoại(ròng): 4.78 tỷ

Thông số vĩ mô

	Giá trị	%
Giá dầu	56.1	-0.94%
Giá vàng	1,294	0.65%
Tỷ giá USD/VND	23,199	-0.01%
Tỷ giá EUR/VND	25,953	-0.92%
Tỷ giá JPY/VND	20,877	0.41%
LS liên NH 1 tháng	0.0%	0.00%
LS TPCP 5 năm	3.8%	0.00%

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Top giao dịch khối ngoại (tỷ đồng)

Top mua	Giá trị	Top bán	Giá trị
HPG	30.9	VNM	61.9
CTD	24.9	HBC	40.8
SSI	23.3	VIC	29.5
MSN	22.2	SBT	28.4
CTG	18.3	VJC	23.8

Nguồn: BSC Research

Tổng quan thị trường Trang 1

Phân tích kỹ thuật Trang 2

Danh mục khuyến nghị Trang 3

Cổ phiếu lớn Trang 4

Thống kê thị trường Trang 5

Báo cáo mới nhất Trang 6

Khuyến cáo sử dụng Trang 7

Cập nhật cổ phiếu đáng chú ý trong ngày

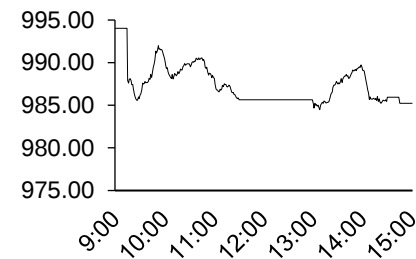
Mã	Thanh khoản (tr \$)	Đóng cửa (nghìn)	Hỗ trợ (nghìn)	Kháng cự (nghìn)	Trạng thái	Ghi chú
CTD	2.6	141.1	131.44	130.50	MUA	Hồi phục giá trong ngắn hạn
VJC	5.2	120.7	118.84	117.00	NGƯNG BÁN	Giảm giá kéo dài
NTC	1.2	119.4	102.89	102.50	NGƯNG BÁN	Tăng giá kéo dài
DHG	1.1	119.0	114.03	72.70	NGƯNG MUA	Tăng giá kéo dài
VIC	4.4	118.1	114.30	113.10	NGƯNG BÁN	Tăng giá kéo dài
GAS	3.2	101.0	97.15	87.50	NGƯNG MUA	Tăng giá kéo dài
PNJ	1.3	98.8	96.96	96.40	NGƯNG MUA	Tăng giá kéo dài
VHM	2.8	91.5	88.87	87.50	NGƯNG BÁN	Tăng giá kéo dài
MSN	1.8	89.8	88.94	77.50	NGƯNG BÁN	Tăng giá kéo dài
VCB	2.7	62.8	61.15	51.00	NGƯNG MUA	Tăng giá kéo dài

Đăng Quang

quangd@bsc.com.vn

Hình 1

HSX-Index Intraday



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

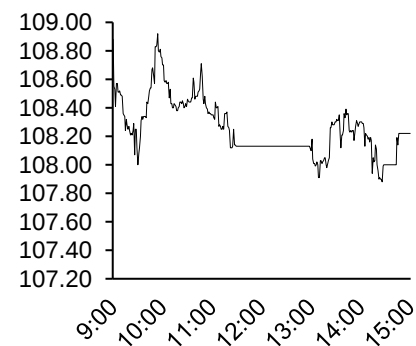
Phân tích kỹ thuật

DQC_Bứt phá ngắn hạn

Điểm nhấn kỹ thuật:

- Xu hướng hiện tại: bứt phá trong ngắn hạn và có khả năng giữ đà hồi phục trong trung hạn
- Chỉ báo xu hướng MACD: MACD tiếp tục tăng và vận động trên đường tín hiệu và ở trên đường trung tâm.
- Chỉ báo RSI: trở về vùng mua từ vùng quá mua, xu hướng vận động trong vùng mua.
- Đường MA: MA 20 và MA 50 tiếp tục vận động hướng lên trong khi MA 100, MA 150 và MA 200 tiếp tục đi ngang.

Nhận định: DQC đang vận động quanh mốc hỗ trợ 29.45 (tương ứng với Fibonacci 61.8%) và trong đà hồi phục từ vùng đáy 25.8 giữa tháng 12/2018. Thanh khoản cổ phiếu trong trạng thái tích cực và có sự cải thiện mạnh mẽ từ các phiên cuối tháng 2. Chỉ báo RSI ủng hộ xu hướng hồi phục trong ngắn hạn và chỉ báo MACD cho thấy dấu hiệu DQC tiếp tục tăng giá trong các phiên sau. Vận động các đường MA tiếp tục cho thấy đà hồi sẽ tiếp tục được duy trì trong ngắn hạn và có khả năng tiếp tục hồi phục trong trung hạn. Nếu cổ phiếu tiếp tục duy trì vận động tích cực với thanh khoản tích cực trên MA 200 và quanh mốc 29.45, DQC sẽ tiếp tục khả năng hồi phục về gần mốc 31.8.



Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Bảng 1

Hợp đồng tương lai

Ticker	Đóng	± Ngày	± KLGD
VN30F1903	899.0	-1.0%	-12.6%
VN30F1904	896.9	-1.5%	-2.9%
VN30F1906	897.0	-35.1%	-35.1%
VN30F1909	895.0	-1.2%	-46.8%

Bảng 2

Top tăng điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
SAB	245	1.6	0.5
EIB	17	1.5	0.3
CTD	141	4.1	0.3
NVL	58	0.2	0.0
DHG	119	0.0	0.0

Top giảm điểm VN30

CK	Giá	± giá (%)	Index pt
VNM	137	-2	-1.7
TCB	26	-2	-1.6
VIC	118	-1	-0.7
VPB	21	-1	-0.6
MBB	22	-2	-0.6



Câu chuyện cuối tuần

Bánh tao đâu

Nguồn: Sưu tầm

Đến nơi, thầy ngồi vào cỗ, bảo học trò đứng bên cạnh. Trông thấy trong mâm cỗ còn nhiều bánh trái, bụng no nhưng thầy lại muốn bỏ túi mấy chiếc. Sợ người chung quang nom thấy thì mất thể diện, thầy mới cầm bánh thản nhiên đưa cho học trò, bảo:

- Này, con cầm lấy!

Vừa đưa, thầy vừa nháy ra hiệu bảo cất mang về cho thầy.

Cậu học trò không hiểu được cái nháy mắt thâm thúy của thầy, tưởng thầy cho thật, liền bóc ngay ra ăn.

Thầy nhìn thấy, giận lắm, nhưng giữa đông đủ mọi người, không dám mắng. Đến lúc ra về, thầy vẫn còn tiếc mấy cái bánh, muốn kiếm cớ để trả thù học trò. Khi hai thầy trò đang cùng đi ngang nhau, thầy bèn giận dữ mắng học trò:

- Mày là anh em bạn với tao hay sao mà dám đi ngang hàng với tao?

Trò sợ, vội vàng đi nhanh lên trước. Thầy lại gắt:

- Mày là bố tao hay sao mà dám đi trước tao?

Trò tụt lùi lại sau. Thầy lại quát:

- Tao có phải là thằng tù đâu mà mày phải đi sau áp giải.

Trò ngơ ngác quay lại thưa:

- Bẩm bẩm, con đi thế nào thầy cũng mắng, vậy xin thầy bảo cho con nên thế nào cho phải ạ?

Thầy chẳng ngần ngại gì nữa, hằm hằm bảo:

- Thế bánh tao đâu...?

Danh mục khuyến nghị

Danh mục ngắn hạn

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	REE	20/7/2018	32.70	33.90	3.7%	30.1	37.6
2	HT1	22/8/2018	12.60	15.90	26.2%	11.6	14.5
3	PTB	10/4/2018	64.00	63.70	-0.5%	58.9	73.6
4	PVD	9/1/2019	15.50	18.50	19.4%	14.3	17.8
5	VJC	25/1/2019	122.50	120.70	-1.5%	112.7	140.9
Trung bình					12.2%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục CANSLIM

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	HCM	1/3/2019	22.3	29.00	30.0%	21.2	26.8
Trung bình					30.0%		

Nguồn: BSC Research

Danh mục cơ bản

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá hiện tại	Hiệu suất tổng	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	TCB	31/10/2018	26.9	26.3	-2.4%	25.0	30.0
2	POW	12/4/2018	15.6	16.7	7.1%	14.4	18.7
Trung bình					2.3%		

Nguồn: BSC Research

Mã	Ngành	Đóng cửa (nghìn VND)	% Ngày	Beta	Vốn hóa (Triệu USD)	Thanh khoản (triệu USD)	EPS (VND)	P/E	P/B	NN sở hữu	ROE	
MWG	Bán lẻ	86.6	-1.3%	0.7	1,668	3.1	6,696	12.9	4.3	49.0%	38.7%	
PNJ	Bán lẻ	98.8	-1.0%	1.0	717	1.3	5,874	16.8	4.4	49.0%	28.7%	
BVH	Bảo hiểm	95.4	-1.2%	1.3	2,907	0.2	1,519	62.8	4.5	24.8%	7.3%	
PVI	Bảo hiểm	35.1	0.0%	0.7	353	0.0	2,230	15.7	1.2	43.9%	7.6%	
VIC	Bất động sản	118.1	-0.9%	1.1	16,388	4.4	1,126	104.9	6.7	9.2%	8.0%	
VRE	Bất động sản	34.7	-0.9%	1.1	3,513	1.9	1,033	33.6	2.8	31.9%	8.8%	
NVL	Bất động sản	57.5	0.2%	0.8	2,326	1.1	3,452	16.7	2.8	6.8%	20.1%	
REE	Bất động sản	33.9	-0.4%	1.1	457	0.7	5,754	5.9	1.1	49.0%	20.6%	
DXG	Bất động sản	24.2	-3.4%	1.4	367	2.9	3,415	7.1	1.7	49.0%	26.7%	
SSI	Chứng khoán	28.5	-1.0%	1.3	630	2.1	2,611	10.9	1.6	59.3%	14.8%	
VCI	Chứng khoán	42.8	-1.6%	1.0	303	0.1	5,047	8.5	1.9	41.1%	24.7%	
HCM	Chứng khoán	29.0	-3.0%	1.5	381	0.6	2,650	10.9	2.4	59.8%	23.1%	
FPT	Công nghệ	44.7	-0.2%	0.9	1,191	1.3	4,280	10.4	2.2	49.0%	21.9%	
FOX	Công nghệ	50.5	4.1%	0.4	497	0.0	3,453	14.6	3.8	0.2%	26.5%	
GAS	Dầu khí	101.0	-1.9%	1.5	8,405	3.2	6,216	16.2	4.2	3.5%	27.8%	
PLX	Dầu khí	60.5	-0.8%	1.5	3,048	6.7	3,203	18.9	3.4	10.8%	18.1%	
PVS	Dầu khí	21.3	-2.3%	1.7	443	2.6	2,185	9.7	0.9	25.2%	9.5%	
BSR	Dầu khí	14.2	-1.4%	0.8	1,914	0.8	#N/A	N/A	N/A	N/A	41.1%	23.0%
DHG	Dược	119.0	0.0%	0.6	676	1.1	4,448	26.8	5.0	45.1%	19.8%	
DPM	Hóa chất	20.4	-1.0%	0.7	347	0.2	1,551	13.2	1.0	22.9%	8.8%	
DCM	Hóa chất	9.2	0.5%	0.7	212	0.2	1,115	8.3	0.8	3.2%	9.5%	
VCB	Ngân hàng	62.8	-0.5%	1.3	10,127	2.7	4,070	15.4	3.5	23.5%	25.2%	
BID	Ngân hàng	34.0	-2.6%	1.6	5,054	2.7	2,152	15.8	2.3	3.1%	15.1%	
CTG	Ngân hàng	21.2	-1.4%	1.6	3,432	5.0	1,456	14.6	1.2	29.4%	8.3%	
VPB	Ngân hàng	21.1	-1.2%	1.2	2,248	2.5	2,989	7.0	1.5	23.2%	22.8%	
MBB	Ngân hàng	21.9	-1.6%	1.2	2,052	3.1	2,829	7.7	1.4	20.0%	20.1%	
ACB	Ngân hàng	30.3	-0.7%	1.1	1,643	1.9	4,119	7.4	1.8	34.3%	27.7%	
BMP	Nhựa	52.7	-2.4%	0.9	188	0.4	5,230	10.1	1.8	76.3%	17.5%	
NTP	Nhựa	37.5	0.3%	0.3	146	0.0	3,715	10.1	1.5	22.5%	15.3%	
MSR	Tài nguyên	19.5	0.5%	1.2	762	0.1	229	85.2	1.5	2.1%	1.8%	
HPG	Thép	34.0	-0.4%	1.1	3,135	6.8	4,037	8.4	1.8	39.8%	23.6%	
HSG	Thép	9.3	0.5%	1.5	155	3.1	355	26.1	0.7	15.9%	2.6%	
VNM	Tiêu dùng	137.0	-1.9%	0.8	10,373	5.9	5,294	25.9	9.3	59.6%	37.5%	
SAB	Tiêu dùng	245.0	1.6%	0.8	6,831	0.3	6,334	38.7	10.4	9.7%	29.4%	
MSN	Tiêu dùng	89.8	-0.2%	1.2	4,541	1.8	4,578	19.6	3.5	42.2%	22.2%	
SBT	Tiêu dùng	18.8	-0.3%	0.6	429	1.2	447	42.1	1.8	11.6%	4.1%	
ACV	Vận tải	88.5	-1.4%	0.8	8,377	0.3	1,883	47.0	7.0	3.6%	15.9%	
VJC	Vận tải	120.7	-0.6%	1.1	2,842	5.2	9,632	12.5	4.7	21.9%	42.6%	
HVN	Vận tải	40.8	-2.9%	1.7	2,516	2.7	1,727	23.6	3.3	9.5%	14.6%	
GMD	Vận tải	27.3	-1.6%	0.9	352	0.4	6,153	4.4	1.4	49.0%	29.4%	
PVT	Vận tải	17.4	-0.3%	0.7	213	0.4	2,317	7.5	1.2	33.1%	16.9%	
VCS	Vật liệu xây dựng	65.3	-3.4%	0.9	445	0.4	5,917	11.0	3.7	2.5%	43.8%	
VGC	Vật liệu xây dựng	21.4	-0.9%	0.9	417	1.6	1,254	17.1	1.5	14.8%	9.0%	
HT1	Vật liệu xây dựng	15.9	-2.5%	0.8	264	0.2	1,690	9.4	1.2	6.0%	12.5%	
CTD	Xây dựng	141.1	4.1%	0.8	469	2.6	18,357	7.7	1.4	46.5%	18.8%	
VCG	Xây dựng	28.8	1.1%	1.2	553	1.8	1,021	28.2	1.9	0.0%	7.5%	
CII	Xây dựng	23.6	-0.2%	0.5	254	1.3	334	70.5	1.2	51.5%	1.6%	
POW	Điện	16.7	-1.5%	0.6	1,700	1.0	716	23.3	1.6	15.4%	6.8%	
NT2	Điện	28.4	-1.7%	0.6	355	0.2	2,618	10.8	2.2	23.4%	17.4%	

Thống kê thị trường

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
SAB	245.00	1.62	0.76	29050.00
CTD	141.10	4.13	0.13	427970.00
PHR	47.40	5.92	0.11	906910.00
EIB	17.35	1.46	0.09	165570.00
GTN	16.20	3.85	0.05	2.20MLN

Top 5 cổ phiếu tác động tăng lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
TAR	30.30	8.60	0.05	161200.00
VGS	12.00	9.09	0.04	258600.00
DBC	23.50	3.07	0.04	71000.00
PGS	35.00	3.24	0.04	500.00
VCG	28.80	1.05	0.02	1.45MLN

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên VN-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
VNM	137.00	-1.93	-1.44	980860.00
GAS	101.00	-1.94	-1.17	717540.00
VIC	118.10	-0.92	-1.07	845280.00
BID	34.00	-2.58	-0.94	1.81MLN
TCB	26.25	-1.87	-0.53	2.89MLN

Top 5 cổ phiếu tác động giảm lên HNX-Index

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
ACB	30.30	-0.66	-0.25	1.42MLN
PVS	21.30	-2.29	-0.12	2.75MLN
SHB	7.80	-1.27	-0.10	5.75MLN
VCS	65.30	-3.40	-0.07	130300.00
NVB	8.30	-2.35	-0.06	245500.00

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
BMC	15.40	6.94	0.00	19500.00
DRH	10.80	6.93	0.01	1.43MLN
MCG	3.10	6.90	0.00	100.00
MCP	22.55	6.87	0.01	130.00
TIE	9.20	6.85	0.00	20.00

Top 5 cổ phiếu tăng mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
KSK	0.30	50.00	0.00	164100.00
HKB	0.90	12.50	0.00	138700.00
CTB	33.00	10.00	0.02	200.00
HVA	2.20	10.00	0.00	192700.00
STC	17.00	9.68	0.00	100.00

Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HSX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
HU1	9.30	-7.00	0.00	41080.00
YEG	170.60	-6.98	-0.12	66340.00
DTT	10.05	-6.94	0.00	790.00
CDC	14.35	-6.82	-0.01	30.00
EMC	13.05	-6.79	0.00	1440.00

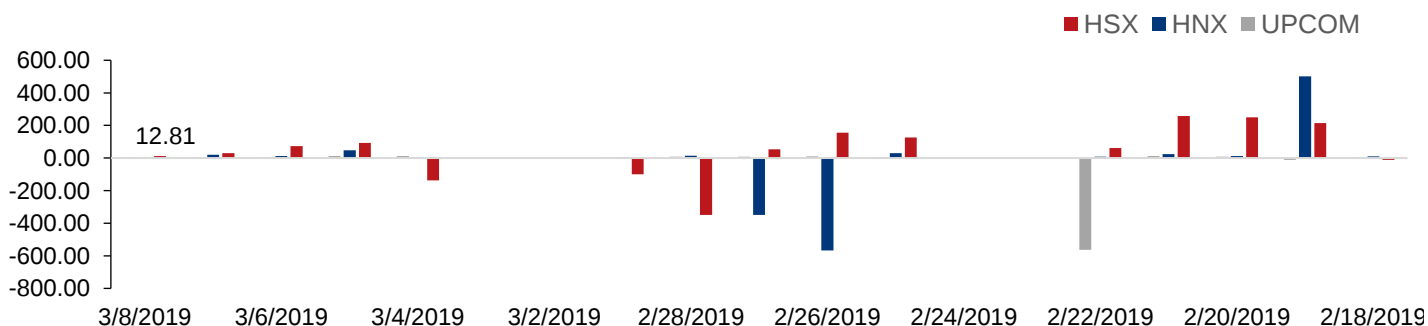
Top 5 cổ phiếu giảm mạnh nhất trên HNX

CK	Giá	%	Index pt	KLGD
CMI	0.80	-11.11	0.00	63700.00
DCS	0.90	-10.00	-0.01	106200.00
NHP	0.90	-10.00	0.00	97500.00
SPI	0.90	-10.00	0.00	959500.00
VE9	2.70	-10.00	0.00	49000.00

Nguồn: Bloomberg, BSC Research

Hình 3

Giao dịch khối ngoại



Nguồn: HSX, HNX, BSC Research

Danh sách các báo cáo đặc biệt BSC đã phát hành gần đây

STT	Tên báo cáo	Loại báo cáo	Mã cổ phiếu liên quan	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	BSC_Vietnam Marco Market Outlook_VN_2019	Phân tích vĩ mô		Click	
2	Vĩ mô_Vietnam Sector Outlook_2019_VN	Phân tích ngành		Click	
3	BSC_Vietnam Sector Review_2018_VN	Phân tích ngành		Click	
4	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_4Q2018	Phân tích ngành		Click	
5	VM_M11_Giao dịch giằng co, toan tính cho 2019	Phân tích vĩ mô		Click	
6	Vĩ mô 2018M10_Xây nền cơ bản, cơ hội phục hồi	Phân tích vĩ mô		Click	
7	Vĩ mô_Quý 3/2018_Mùa công bố KQKD quý III	Phân tích vĩ mô		Click	
8	BSC_Việt Nam TTCK Mới nổi FTSE	Phân tích vĩ mô		Click	
9	Vĩ mô_Tháng 08_Kỳ vọng nâng hạng từ FTSE	Phân tích vĩ mô		Click	
10	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_3Q2018	Phân tích ngành		Click	
11	BSC_Vietnam Sector Outlook_VN_2Q2018	Phân tích ngành		Click	
12	Vĩ mô_Tháng 07_Phân hóa sau mùa KQKD quý II	Phân tích vĩ mô		Click	
13	Vĩ mô 2018M6_Ấn số từ các yếu tố bên ngoài	Phân tích vĩ mô		Click	
14	Vĩ mô 2018M5_Phục hồi từ hoạt động đầu tư cơ	Phân tích vĩ mô		Click	
15	Vĩ mô 2018M4_Câu chuyện của niềm	Phân tích vĩ mô		Click	
16	Vĩ mô 2018M3_Hành trình vượt đỉnh 11	Phân tích vĩ mô		Click	
17	Vĩ mô 2018M02_Tích lũy để tăng	Phân tích vĩ mô		Click	
18	BSC_Vietnam Monthly Review_VN_2018M01	Phân tích vĩ mô		Click	
19	BSC_Vietnam Marco Market Outlook_VN_2018	Phân tích vĩ mô		Click	
20	BSC_Vietnam Sector Review_2017_VN_Part 1	Phân tích ngành		Click	

Danh sách các cổ phiếu BSC đã khuyến nghị gần đây

STT	Mã	Ngành	Khuyến nghị	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	EPS	P/E	P/B	Link tải báo cáo	Link dự phòng
1	VHC	Thủy sản	Theo dõi	20/12/2018	85.9	108.6	94.6	15,644	6.0	2.2	Click	
2	CSV	Hóa chất	Mua	19/12/2018	29.9	36.6	29.2	5,695	5.1	1.6	Click	
3	CMG	Công nghệ	Theo dõi	13/12/2018	24.4	27.0	29.9	1,677	17.8	2.0	Click	
4	VSC	Cảng biển	Mua	12/12/2018	42.6	50.4	43.5	5,995	7.3	1.3	Click	
5	KBC	Bất động sản	Mua	13/12/2018	14.5	18.1	15.1	1,591	9.5	0.8	Click	
6	HPG	Thép	Nắm giữ	11/12/2018	33.8	38.0	34.0	4,037	8.4	1.8	Click	
7	PVT	Vận tải	Mua	28/11/2018	16.1	21.7	17.4	2,317	7.5	1.2	Click	
8	MWG	Bán lẻ	Mua	22/11/2018	84.8	124.0	86.6	6,696	12.9	4.3	Click	
9	BMP	Nhựa	Nắm giữ	20/11/2018	55.3	60.8	52.7	5,230	10.1	1.8	Click	
10	VNM	Thực phẩm	Theo dõi	19/11/2018	115.0	124.3	137.0	5,294	25.9	9.3	Click	
11	PNJ	Bán lẻ	Mua	15/11/2018	93.5	130.7	98.8	5,874	16.8	4.4	Click	
12	FPT	Công nghệ	Mua	14/11/2017	41.7	59.1	44.7	4,280	10.4	2.2	Click	
13	DRC	Cao su	Mua	14/11/2018	21.3	27.2	22.4	1,167	19.2	1.7	Click	
14	TCM	Dệt may	Nắm giữ	13/11/2018	25.5	26.6	32.5	4,070	8.0	1.4	Click	
15	ANV	Thủy sản	Theo dõi	11/2/2018	25.9	28.3	28.2	4,811	5.9	1.9	Click	
16	CTD	Xây dựng	Mua	11/5/2018	151.5	177.9	141.1	18,357	7.7	1.4	Click	
17	HDG	Bất động sản	Mua	10/9/2017	38.3	50.2	40.5	7,493	5.4	2.2	Click	
18	GMD	Cảng biển	Mua	10/5/2018	28.4	36.8	27.3	6,153	4.4	1.4	Click	
19	EVE	Dệt may	Nắm giữ	10/2/2018	16.0	18.2	16.0	1,929	8.3	0.7	Click	
20	RAL	Tiêu dùng	Mua	21/9/2018	103.8	124.2	88.8	17,772	5.0	1.2	Click	

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

